| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 1 – HUẾ**<br>**THÀNH PHỐ HUẾ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số:108/2025/QĐST-HNGĐ | *Huế, ngày 27 tháng 8 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 59/2025/VDS-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Huỳnh Văn H, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm B, A, phường M, thành phố H.

2. Chị Hồ Thị Mỹ L, sinh năm 1990; địa chỉ: Xóm D, A, phường M, thành phố H.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Văn H và chị Hồ Thị Mỹ L tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P (nay là phường M, thành phố H) vào ngày 14/7/2010. Quá trình chung sống vợ chồng sống không hạnh phúc mà luôn xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, vợ chồng không có tiếng nói chung. Nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện tại vợ chồng không còn tình cảm, không hàn gắn đoàn tụ được. Vì vậy chúng tôi yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh H và chị L xác nhận vợ chồng có 03 con chung là cháu Huỳnh Thị Bích V, sinh ngày 15/7/2012, cháu Huỳnh H1, sinh ngày 14/3/2016, cháu Huỳnh H2, sinh ngày 26/8/2022. Hiện nay cả ba con chung đều ở với anh H, chị L. Các đương sự thỏa thuận giao cháu Huỳnh H2 và cháu Huỳnh Thị Bích V cho anh Huỳnh Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu lần lượt trưởng thành, đủ 18 tuổi, cũng phù hợp với

nguyện vọng của cháu V. Giao cháu Huỳnh H1 cho chị Hồ Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu H1 trưởng thành, đủ 18 tuổi, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu H1. Hai bên thỏa thuận không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Anh Huỳnh Văn H và chị Hồ Thị Mỹ L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Huỳnh Văn H và chị Hồ Thị Mỹ L xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Huỳnh Văn H và chị Hồ Thị Mỹ L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà anh Huỳnh Văn H và chị Hồ Thị Mỹ L đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0000295 ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố H. Anh H và chị L đã nộp đủ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 8 năm 2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Văn H và chị Hồ Thị Mỹ L.

- Về con chung: Anh Huỳnh Văn H và chị Hồ Thị Mỹ L có 03 con chung là cháu Huỳnh Thị Bích V, sinh ngày 15/7/2012, cháu Huỳnh H1, sinh ngày 14/3/2016, cháu Huỳnh H2, sinh ngày 26/8/2022. Hiện nay cả ba con chung đều ở với anh H, chị L. Các đương sự thỏa thuận giao cháu Huỳnh H2 và cháu Huỳnh Thị Bích V cho anh Huỳnh Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu lần lượt trưởng thành, đủ 18 tuổi, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu V. Giao cháu Huỳnh H1 cho chị Hồ Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu H1 trưởng thành, đủ 18 tuổi, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu H1. Hai bên thỏa thuận không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Huỳnh Văn H và chị Hồ Thị Mỹ L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Huỳnh Văn H và chị Hồ Thị Mỹ L xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Huỳnh Văn H và chị Hồ Thị Mỹ L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly

hôn; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà anh Huỳnh Văn H và chị Hồ Thị Mỹ L đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0000295 ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố H. Anh H và chị L đã nộp đủ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- TAND thành phố Huế;
- THADS thành phố Huế;
- VKSND khu vực 1 – Huế;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Huế;
- UBND phường Mỹ Thượng (ĐKKH số 43 ngày 14/7/2010);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thúy Hồng**